

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---oOo---

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 22/CUNGCAU/2021

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức cá nhân: **CÔNG TY TNHH Một Thành Viên CUNG VÀ CẦU**

Địa chỉ: Số 1, Đường Nguyễn Văn Quỳnh, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02866867888

Email: [mr.hoan8883@gmail.com](mailto:mr.hoan8883@gmail.com)

Mã số doanh nghiệp: 0310439453

### II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC CAM**

2. Thành phần: Nước tinh khiết, tinh chất cam 16.9% (Tây Ban Nha), chất chống oxy hóa axit citric E330, hương tự nhiên (hương cam), vitamin C E300, hương tổng hợp (hương cam), chất tạo ngọt steviol glycoside E960a.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

a. Quy cách đóng gói: 1.5 L / chai x 12 chai / thùng; 180 ml/ chai x 24 chai/ thùng; 180 ml/ chai x 12 chai / set x 4 set / thùng;

b. Chất liệu bao bì: Đóng trong chai PET và chai thủy tinh, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Sản xuất bởi Công ty Woongjin Foods. Địa chỉ: 136-24 Magogusaro, Yugu, Yugu-eup, Gongju-ku, Chungnam, Hàn Quốc. Số điện thoại: 080 766 6543

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (nhãn chính và nhãn phụ đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm và phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật:

+ QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TPHCM, ngày 05 tháng 03 năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Chi Nhật*



## NHÃN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: **Nước cam**
2. Thành phần: Nước tinh khiết, tinh chất cam 16.9% (Tây Ban Nha), chất chống oxy hóa axit citric E330, hương tự nhiên (hương cam), vitamin C E300, hương tổng hợp (hương cam), chất tạo ngọt steviol glycoside E960a.
3. Ngày sản xuất: 12 tháng trước hạn sử dụng.
4. Hạn sử dụng: in trên nắp hoặc thân chai theo định dạng năm/ tháng/ ngày.
5. Thông tin cảnh báo
  - Có thể xuất hiện cặn màu trắng nhưng không ảnh hưởng gì đến chất lượng.
  - Không sử dụng sản phẩm khi bao bì bị rách, bị biến dạng, phồng to, hư hỏng hay nước bên trong bị biến chất.
  - Không được làm nóng sản phẩm bằng cách cho vào lò vi sóng.
6. Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp. Lắc đều trước khi uống. Ngon hơn khi uống lạnh.
7. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp mặt trời cũng như không để bị đóng băng, sau khi mở nắp nên bảo quản lạnh và sử dụng nhanh.
8. Xuất xứ: Hàn Quốc. Sản xuất tại: Công ty Woongjin Foods. Địa chỉ: 136-24 Magogusaro, Yugu, Yugu-eup, Gongju-ku, Chungnam, Hàn Quốc. Số điện thoại: 080 766 6543
9. Thể tích thực ở 20 độ C: In trên thân chai.
10. Tổ chức nhập khẩu và chịu trách nhiệm chất lượng hàng hóa :  
CÔNG TY TNHH MTV CUNG VÀ CẦU. Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Văn Quỳ, Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. ĐT: 028 66867888. Chi nhánh Hà Nội: Số 16 Thị Cẩm, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. ĐT: 024 6254 3366. Email: info@cungvacauvn.com. Website: www.cungvacau.vn.



CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN  
VIET TIN TESTING CO., LTD

PTN & VP Nhận mẫu : 39A, Đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. HCM  
Laboratory & Office : 39A, 4<sup>th</sup> street, Bình Trị Đông B ward, Bình Tân district, Ho Chi Minh city  
Tel : (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax : (028) 3824 7013  
Email : ktclviettin@gmail.com Web : kiemnghiemviettin.com

Số/ No: 7547 2010/KQ  
Mã số/ Code: 2425 2010  
Mã số mẫu/ Sample code: 7477 2010  
Trang/ Page: 1/1



VILAS 1074 VIMCERTS 211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
TESTING REPORT

Tên khách hàng/ Client : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CUNG VÀ CẦU  
Địa chỉ/ Address : Số 1 Nguyễn Văn Quý, phường Phú Thuận, quận 7, TP. HCM  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 20/10/2020 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 27/10/2020  
Loại mẫu/ Kind of sample : Thức uống Số lượng mẫu/ Quantity of sample : 01 mẫu  
Tên mẫu/ Name of sample : NƯỚC CAM  
Tình trạng mẫu/ State of sample : Đóng trong chai nhựa kín

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) <sup>(I)</sup> (N)	TCVN 4884 – 1 : 2015 (ISO 4833 – 1 : 2013)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
2	Coliforms (*) <sup>(I)</sup> (N)	TCVN 6848 : 2007 (ISO 4832 : 2006)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
3	<i>E. coli</i> (*) <sup>(I)</sup>	TCVN 7924 – 3 : 2017 (ISO 16649 – 3 : 2015)	0	MPN/mL
4	<i>C. perfringens</i> (*) <sup>(I)</sup> (N)	TCVN 4991 : 2005 (ISO 7937 : 2004)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
5	<i>S. aureus</i> (*) <sup>(I)</sup>	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
6	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc (*) <sup>(I)</sup> (N)	TCVN 8275 – 1 : 2010 (ISO 21527 – 1 : 2008)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
7	<i>Faecal streptococci</i> <sup>(I)</sup>	SOP.03-032 TK. TCVN 6189-2 : 2009 (Ref. ISO 7899-2 : 2000)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
8	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> <sup>(I)</sup>	SOP.03-031 TK. TCVN 8881 : 2011 (Ref. ISO 16266 : 2006)	Không phát hiện (LOD=1)	CFU/mL
9	Chì (Pb) (*) <sup>(I)</sup> (N)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/L

Ghi chú/ Notes:

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample.  
Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement.  
Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date.  
LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection.  
(\*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017).  
(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (s/c): Items are tested by subcontractor.  
(I): Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Y Tế/ Items were designated by Ministry of Health.  
(N): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản/  
Items were designated by National Agro – Forestry - Fisheries Quality Assurance Department

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG  
QUALITY MANAGER

ThS. Huỳnh Ngọc Trường

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR



ThS. Nguyễn Văn Tâm



05/03/2021



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Thị Như*



05/03/2021  
 GIÁM ĐỐC  
 CÔNG TY  
 TNHH  
 MỘT THÀNH VIÊN  
 CUNG VÀ CẦU  
 QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

*Nguyễn Thị Anh*



Woongjin

Thiên nhiên

Delicious & enjoyable

## ORANGE100

Loại hình sản phẩm	Thức uống trái cây và rau quả	Hạn sử dụng	Đến ngày biểu thị ở phía trên hoặc nắp của sản phẩm
Người sản xuất và người bán	Công ty thực phẩm Woongjin, 136-24 yugumagoksa-ro, Yugu-eup, Gongju, Chungcheongnam-do		
Số báo cáo danh mục sản phẩm	19960458039-470		
Tên nguyên liệu	Nước tinh khiết, đường, <b>chiết xuất cam cô đặc (Spain)</b> , Axit citric, hương liệu tự nhiên (hương cam), vitamin C, steviol glycoside.		
<p>*Sản phẩm này có thể được đổi trả căn cứ theo Tiêu chuẩn giải quyết tranh chấp người tiêu dùng được ban hành bởi Ủy ban giao dịch công bằng. *Tùy thuộc vào thành phần của cam, mà có thể hình thành cặn, kết tủa màu trắng và vật chất màu đỏ ở trên bề mặt, tuy nhiên chất lượng sẽ không bị ảnh hưởng, lắc kỹ trước khi uống. *Để nơi thoáng mát tránh ánh nắng trực tiếp, không để sản phẩm bị đóng đá. Sau khi mở nắp, nên bảo quản lạnh và sử dụng càng sớm càng tốt. *Có trường hợp hộp đựng sẽ bị hư hỏng hoặc nắp sẽ bị bật ra, tay có thể bị thương khi mở nắp, do đó cần phải chú ý. *Không uống nếu hộp đựng bị biến dạng, trương nở, hư hỏng hoặc nước chứa bên trong bị biến chất. *Không hâm nóng hoặc bảo quản giữ ấm trong lò vi sóng. *Sản phẩm này được sản xuất trong các cơ sở và máy móc, thiết bị giống với các sản phẩm có sử dụng trứng, sữa, kiêu mạch, đậu phộng, đậu nành, lúa mì, cua, đào, cà chua, axit lactic, quả óc chó, hạt thông. Địa điểm đổi trả: Phòng tư vấn khách hàng (080-766-6543) và tại nơi mua hàng. Số điện thoại khai báo sản phẩm giả, bị lỗi: 1399, không cần mã vùng.</p>			
<b>THÔNG TIN DINH DƯỠNG</b>		Khối lượng tịnh: 1,500 mL Mỗi 100 mL có chứa 50 kcal	
Natri 5 mg 0%	Cacbohydrat 12 g 4%	Đường 10 g 10%	
Chất béo 0 g 0%	Chất béo chuyển hóa 0g	Chất béo bão hòa 0 g 0%	
Cholesterol 0 mg 0%	Protein 0 g 0%	Vitamin C 16mg 16%	
Tỷ lệ (%) về hàm lượng dinh dưỡng trong 1 ngày lấy tiêu chuẩn là 2,000 kcal, vì vậy nó có thể thay đổi tùy thuộc vào lượng calo cần thiết của từng người.			

C.N  
NG  
HAI  
PHO

Tôi, **Hoàng Thị Thơ**, Giấy CMND số: 173590926

Cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ / văn bản này từ tiếng Hàn Quốc sang tiếng Việt.

Ngày / Date: **12-03-2021**

**Người dịch**

*tho*

**Hoàng Thị Thơ**

Ngày **12** Tháng **03** Năm 2021  
(Ngày **mười hai** tháng **ba** năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt)

Tại Ủy ban nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi **Nguyễn Khánh Lâm**, là Trưởng phòng Tư pháp Quận Phú Nhuận  
Chứng thực

Bà: Hoàng Thị Thơ là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực:..... **013620**

Quyển số: 01-SCT/CKND

Ngày: **12-03-2021**

**Trưởng phòng Tư Pháp Quận Phú Nhuận**



**Nguyễn Khánh Lâm**

